

PHẬT NÓI KINH PHẠM CHÍ NI-CÂU-ĐÀ QUYỂN II

Lại nữa, Ni-câu-đà, các ông tu hành đối với Như Lai, hoặc đối với đệ tử của Như Lai, thân hành đến thưa hỏi, lại sanh hiềm giận, sân si phiền não đã có thì chướng ngại liền sanh. Do có chướng ngại nên sanh khởi các lỗi lầm. Nay Ni-câu-đà, do đó ông tu hành mà phiền não vẫn cứ theo đấy gia tăng.

Ni-câu-đà, các ông tu hành đối với Như Lai hoặc đối với đệ tử của Như Lai thưa hỏi Chánh pháp. Đức Như Lai đem lòng chánh đáng khéo khai bày giảng nói, theo chỗ hỏi để đáp, trừ bỏ các nghi ngờ, mà các ông lại dùng luận thuyết ở ngoài đến để bàn cãi, nhằm chống trái nhau. Muốn mình có lý, trái lại với câu hỏi của mình, không phân biệt chính đáng. Nay Ni-câu-đà, do chính điểm này các ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy gia tăng.

Ni-câu-đà, Các ông tu hành biết Đức Như Lai hoặc đệ tử của Như Lai thật có công đức thù thắng cao tột, rất đáng kính ngưỡng mà không kính ngưỡng. Nay Ni-câu-đà, do đấy mà các ông tu hành phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành đối với việc lợi ích muốn nhằm chán xa lìa, với việc tổn hại lại không chịu nhằm chán xa lìa. Các ông trong hai việc này, đối với việc tổn hại mà không xa lìa. Nay Ni-câu-đà, do đó mà ông tu hành phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành thường dấy tướng kiêu mạn, luôn bày tỏ rằng ta là người có tu hành. Đó chính là lý do ông tu hành mà phiền não cứ theo đấy tăng lên.

Ni-câu-đà, các ông tu hành, hoặc được đồ ăn uống trân quý giá,

tham đắm mùi vị, sanh tâm phân biệt. Món này ta ưa, món này ta không ưa. Nếu ưa ta liền tiếp nhận, từ đấy chấp trước, sinh ra đắm nhiễm. Do có đắm nhiễm nên che giấu lỗi lầm, do đó không thể có trí tuệ thù thắng và không được xuất ly. Các loại món ăn uống nếu không đáng ưa, vẫn có lòng tham tiếc, miễn cưỡng mà bỏ. Đây Ni-câu-đà, do đấy mà các ông tu hành phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành, vào chốn thâm sơn ở ẩn, ngồi im lặng lẽ, cho là tốt đẹp. Có người đến hỏi: “Ngài có thể hiểu rõ pháp môn nào và không hiểu rõ pháp môn nào?”. Nhưng các ông đối với pháp hiểu rõ nói ta không rõ. Pháp không hiểu rõ lại nói ta hiểu. Đáp bằng nhiều cách như vậy, rồi cho rằng ta hiểu biết chánh đáng, tạo các vọng ngữ. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành thường hay sanh khởi nhiều giận hờn. Đây Ni-câu-đà, các ông tu hành ở chỗ nào cũng không biết hổ thẹn. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đó tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành thường hay sanh khởi tâm biếng nhác, rất ít siêng năng. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đó tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành thường bị thất niệm, hiểu biết không chân chánh. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành tâm luôn tán loạn, các căn suy giảm. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành làm điều tổn hại, tâm luôn chấp chặt, không cầu xuất ly, một mực theo kiến chấp, đối với các pháp này thật sự sanh tâm chấp trước. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành tà kiến sâu dày, thực hành theo các pháp điên đảo. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành với chỗ không giới hạn, chấp là có giới hạn, sanh khởi tri kiến cũng giống như vậy. Đây Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành thường sanh khởi tham ái và sân hận. Nay Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành, đối với các việc làm đều là ngu si, ám độn. Nay Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành, không thể lắng nghe cũng như người điếc, không biết giảng dạy như loại dê câm. Nay Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy tăng thêm.

Ni-câu-đà, các ông tu hành, ưa tạo nghiệp, gây ra tội lỗi, lại ưa thân gần người tạo nghiệp gây tội, ràng buộc với bạn bè xấu ác, như thế cho là việc nhiếp phục kẻ khác. Nay Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy gia tăng.

Ni-câu-đà, các ông tu hành, khởi tâm tăng thượng mạn, tưởng chấp có sở đắc, chưa thấy cho đã thấy, chưa làm cho đã làm, chưa được cho đã được, chưa biết cho đã biết, chưa chứng cho đã chứng. Nay Ni-câu-đà, đó chính là lý do khiến ông tu hành mà phiền não vẫn theo đấy gia tăng.

Nay Ni-câu-đà, ý ông nghĩ thế nào? Các pháp phiền não như trên đã nói, chỉ một số ít người tu hành có đủ các phiền não này chi phối chăng?

Phạm chí Ni-câu-đà bạch Phật:

–Thưa Sa-môn Cù-đàm, đâu phải chỉ một ít người tu hành có đủ các thứ phiền não này, theo ý của tôi thì số ấy rất nhiều.

Phật bảo Phạm chí Ni-câu-đà:

–Như Ta đã nói ở trên, các ông tu hành mà muốn biểu dương công lao sự nghiệp tu hành của mình, khiến cho các hàng Quốc vương, Đại thần, Sát-đế-lợi, Bà-la-môn... kia phải tôn trọng cung kính cúng dường. Nay Ni-câu-đà, các ông nếu như vậy, vì mong muốn nêu rõ công lao sự nghiệp tu hành như thế, mong cho Quốc vương, Đại thần... cung kính cúng dường, cho đến khởi tâm tăng thượng mạn, tưởng chấp có chứng đắc, chưa thấy cho đã thấy, chưa làm cho đã làm, chưa biết cho đã biết, chưa được cho đã được, chưa chứng cho đã chứng. Những quan niệm như thế đều không thanh tịnh, tất cả chúng đều làm cho phiền não theo đấy gia tăng, nên biết chúng đều thuộc về nhiễm ô.

Nay Ni-câu-đà, ý ông nghĩ thế nào? Như Ta nói ở trên, các sự

việc như vậy, nếu tu hành như vậy thì có được xuất ly và thanh tịnh chẳng? Được trong sạch tối thượng chẳng? Được chân thật chẳng? Được an trú trong thanh tịnh chân thật chẳng?

Phạm chí Ni-câu-đà bạch Phật:

–Đúng như vậy! Thưa Sa-môn Cù-đàm, tất cả chúng tôi tu hành như vậy là được xuất ly, thanh tịnh, là được trong sạch tối thượng, là được chân thật, là được an trú trong thanh tịnh chân thật.

Phật bảo Phạm chí Ni-câu-đà:

–Ta nay vì ông giảng nói như thật. Như ông trước đây có hỏi Ta: “Thưa Sa-môn Cù-đàm, ở trong pháp luật, do thực hành pháp gì khiến người tu hạnh Thanh văn đạt đến chỗ an ổn, nội tâm tĩnh lặng, phạm hạnh thanh tịnh?”. Câu hỏi như vậy mới là chân thật. Nên biết chỗ dừng nghỉ của Thanh văn là trên hết của bậc trên, cao tốt thù thắng, là chỗ dừng nghỉ của các bậc Thánh.

Lúc ấy, tất cả các Phạm chí đồng tán dương:

–Lạ thay! Kỳ lạ thay! Trong pháp luật của Sa-môn Cù-đàm, việc tu hành rất là thanh tịnh, trong sáng.

Bấy giờ Trưởng giả Hòa Hợp nghe lời tán thán như vậy, biết các Phạm chí ở trong hội chúng đối với Đức Thế Tôn đã có phần hưởng mộ, liền bảo Phạm chí Ni-câu-đà:

–Này Ni-câu-đà, ông trước đây có nói, đối với Đức Thế Tôn sẽ cùng nhau nghị luận, thiết lập ý nghĩa thù thắng “Chỉ cần nêu một câu hỏi, khiến thầy ông phải cúi đầu chịu phục. Ta sẽ được thắng, thầy ông tức bị thua, như đập vào bình rỗng rất dễ phá vỡ”. Nay ông vì sao chưa nêu câu hỏi?

Phật bảo Phạm chí Ni-câu-đà:

–Ý ông thế nào? Ông thật đã có nói lời ấy chẳng?

Phạm chí Ni-câu-đà bạch Phật:

–Thưa Sa-môn Cù-đàm, tôi thật đã có nói lời như vậy.

Phật bảo Phạm chí Ni-câu-đà:

–Này Ni-câu-đà, ông há không nghe các bậc thầy xưa uy đức kỳ cựu là hàng túc trí nói: Chư Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác, cũng như các ông ngày nay nhóm họp, cao tiếng lớn lời nêu các vấn đề để cùng bàn luận, luận về vua, về chiến đấu, về giặc cướp, luận về ăn mặc, về phụ nữ, về rượu, về các việc tà mị tạp nhiễm trói buộc, như vậy cho đến cùng luận về biển cả... không?

Này Ni-câu-đà, hoặc ông đã từng nghe các bậc Tiên sư cổ đức nói: Chư Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác như ta ngày nay, ở nơi rộng rãi thanh vắng, ngồi nằm dừng trú, xa lìa ồn náo, tuyệt dấu vết người, giữ tâm vắng lặng, thân ở một chỗ, tâm không tán loạn, chuyên chú một cảnh, tùy thích ứng mà hành xử không?

Phạm chí Ni-câu-đà bạch Phật:

–Đúng vậy, thưa Đức Cù-đàm, Tôi cũng từng nghe bậc thầy uy đức kỳ cựu, là hàng túc trí xưa kia đã nói: Chư Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác, chẳng phải như chúng tôi ngày nay nhóm họp cao tiếng, lớn lời, nêu các vấn đề bàn luận, luận về vua, về chiến đấu, về giặc cướp, luận về ăn mặc, về phụ nữ, luận về rượu, về các tà nhiễm, trói buộc, cho đến cùng nhau bàn luận về biển cả... Tôi cũng đã từng nghe các bậc tiên sư cổ đức nói: Chư Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác như Ngài ngày nay ở nơi rộng rãi thanh vắng ngồi nằm, dừng trú, xa lìa ồn náo, tuyệt dấu vết người, giữ tâm vắng lặng, thân ở một chỗ, tâm không tán loạn, chuyên chú một cảnh, tùy thích ứng mà hành xử.

Phật bảo Phạm chí Ni-câu-đà:

–Này Ni-câu-đà, các ông khi nghe các bậc cổ đức tiên sư xưa dạy, đâu không suy nghĩ thế này: “Các Đức Phật Thế Tôn hay tùy nghi thuyết pháp, tự mình giác ngộ, lại vì người khác nói pháp giác ngộ. Tự mình đã được giải thoát, lại vì người khác nói pháp giải thoát. Tự mình đã an lạc, lại vì người khác nói pháp an lạc. Tự mình đã được Niết-bàn, lại hay vì người khác nói pháp Niết-bàn”.

Này Ni-câu-đà, các ông khi ấy nói ngược lại: “Sa-môn Cù-đàm nói thế này: Có sự phân biệt sai khác đối với pháp và sự nghiệp của bậc thầy họ”. Lại nói: “Sa-môn Cù-đàm nói thế này: Ở nơi vắng lặng, hay khéo léo trong sự nghiệp là có phân biệt”. Lại còn nói: “Sa-môn Cù-đàm nói rằng trong pháp của thầy ông Ni-câu-đà, có sự tập hợp các lỗi lầm và pháp bất thiện”. Lại nói: “Sa-môn Cù-đàm nói rằng trong pháp của thầy ông Ni-câu-đà, các loại pháp lành đều bị ly tán”. Lại còn nói: “Sa-môn Cù-đàm nói rằng vì muốn giảng nói, chỉ bày về nhân duyên sự việc nên phải dùng nhiều cách nói năng, như thế thì không nên căn cứ vào lời nói để biết”.

Này Ni-câu-đà, vì sao không nên căn cứ vào lời nói để biết? Vì pháp của các bậc thầy, cũng như những điều tu hành của họ, cho đến

các nhân duyên sự việc... của họ, tất cả đều khác.

Này Ni-câu-đà, vì vậy Ta không bao giờ nhận định về sự nghiệp và pháp giảng dạy của thầy ông. Cũng không nói đến sự nghiệp an trú vắng lặng của ông. Cũng không nói trong pháp của thầy ông là chỗ tập hợp của lỗi lầm và bất thiện. Cũng không nói trong pháp của thầy ông nhiều thứ pháp lành bị ly tán. Cũng không muốn nói về nhân duyên sự việc kia.

Này Ni-câu-đà, Ta thường nói thế này: “Nếu có người chân chánh không dua nịnh, không quanh co và cũng không hư dối, là người chân chánh tu hành, Ta liền vì họ giảng nói pháp, chỉ bày. Nếu như đáng khai thị điu dất khiến người chân chánh theo như lời khuyên dạy chỉ bày chân chánh của Ta, trong bảy tháng hoặc sáu tháng, năm, bốn, ba, hai, một tháng, nửa tháng, thường không tán loạn, xa lìa phiền não bức bách, thân tâm thanh tịnh, chuyên chú tới đích. Ta nói người ấy là người đã thấy pháp, biết pháp, vượt quả thứ nhất, quả thứ hai, thẳng đến quả thứ ba, ở địa vị hữu dư y, chứng quả A-na-hàm”.

Lại nữa, Ni-câu-đà, Ta thường nói thế này: “Nếu có người chân chánh không dua nịnh, không quanh co, không hư dối, chân chánh tu hành, Ta liền vì họ giảng nói, pháp chỉ bày. Như đáng khai thị điu dất, khiến người chân chánh như lời dạy bảo chỉ bày của Ta, ở trong năm, bốn, ba, hai, một ngày, nửa ngày cho đến chỉ trong khoảng bữa ăn thường không tán loạn, xa lìa phiền não bức bách, thân tâm thanh tịnh, chuyên chú thẳng tới mục đích. Ta nói người ấy là người đã thấy pháp, biết pháp, vượt qua quả thứ nhất, quả thứ hai, thẳng đến thứ ba, ở địa vị hữu dư y, chứng quả A-na-hàm.”

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn khi giảng nói như vậy, các Phạm chí trong chúng hội, nghiệp chướng còn trói buộc sâu nặng, không thể tỏ ngộ, thân tâm mê hoặc rối loạn, trầm trệ bối rối. Các thứ biện tài đều không thể thi thố được, nên chỉ cúi đầu lặng yên, ngồi im lo nghĩ.

Đức Thế Tôn biết rõ sự việc như vậy, quay lại bảo Trường giả Hòa Hợp:

–Này Trường giả, nay trong chúng hội này đều thành kẻ si mê, đã mù mịt nơi cách thấy và nghe, im phắc không một lời như người cầm vật tự che bít miệng mình, tội lỗi sâu dày, chướng ngại quá lớn. Họ không thể đối với Đức Như Lai nêu lên câu hỏi: “Sa-môn của Ngài trong pháp và luật dùng pháp hạnh gì hay khiến cho người tu hạnh Thanh văn đến chỗ an ổn, nội tâm được vắng lặng, phạm hạnh thanh

tĩnh?”

Bấy giờ, Thế Tôn nhân thấy đã thích hợp, liền chỉ dạy cho Trưởng giả Hòa Hợp pháp đem đến lợi ích hoan hỷ, rồi phóng hào quang rộng lớn rực rỡ, chiếu sáng khắp nơi, từ trong chúng hội, thân nương hư không, trở về tinh xá Ca-lan-đà nơi vườn Trúc.

